

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HSST
Ngày 16/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Duy Chấn;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà: Bà Niê Đoàn Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, tên gọi khác: Cu M, sinh năm 1994; tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy B, sinh năm 1964, hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk P'lao – Cục 10 (Bộ công an); con bà Đào Thị M, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/12/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự (bị cáo bỏ trốn), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định truy nã; ngày 16/8/2021 đến Công an huyện Đắk Mil để đầu thú, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil – Có mặt.

- Người bị hại: Anh Hà Văn T, sinh năm 1995 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đắk Th, xã N, huyện K tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1997 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1989 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

Anh Phạm Sỹ Th, sinh năm 2000 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Chị Trần Thị Thùy O, sinh năm 1990 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 11, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng:

Anh Lương Văn Ch, sinh năm 1994 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Nam T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1977 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Anh Hà Văn S, sinh năm 1995 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Đắc T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1976 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài và biết anh anh Hà Văn T (sinh năm 1995, trú tại xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông) đang khoan giếng cho anh Nguyễn Hữu Q tại thôn 2, xã Đắc Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nên Phạm Văn H nảy sinh ý định hù dọa anh Tôn để lấy tiền bảo kê khoan giếng, đồng thời rủ Trần Tuấn A (trú tại thôn 2, xã Đ, huyện Đắk Mil) đi cùng thì được Trần Tuấn A đồng ý.

Đến khoảng 14h00 ngày 27/6/2020 Phạm Văn H cùng Trần Tuấn A đến gặp, đe dọa và yêu cầu anh Hà Văn T phải đưa cho Phạm Văn H và Trần Tuấn A 2.000.000 đồng (tiền bảo kê khoan giếng) thì mới cho anh Tôn khoan giếng cho gia đình anh Nam, nếu không đưa tiền thì phải đưa giàn khoan đi nơi khác. Do không có tiền nên anh Tôn mượn của anh Nam 1.000.000 đồng để đưa cho Phạm Văn H và Trần Tuấn A. Còn lại 1.000.000 đồng Phạm Văn H nói Trần Tuấn A tiếp tục đến lấy sau. Sau đó, Trần Tuấn A nhiều lần gọi điện thoại và đến đe dọa yêu cầu anh Tôn tiếp tục đưa tiếp số tiền còn lại. Đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 02/7/2020 anh Tôn tiếp tục đưa cho Trần Tuấn A 400.000 đồng và làm đơn tố cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil về hành vi chiếm đoạt tài sản Phạm Văn H và Trần Tuấn A. Tại cơ quan điều tra, Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 400.000 đồng. Sau khi phạm tội, Phạm Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định truy nã. Ngày 16/8/2021, Phạm Văn H đã đến Công an huyện Đắk Mil để đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 58/Ctr-VKS ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/8/2021.

- **Về vật chứng vụ án:** đã được xử lý tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- **Về trách nhiệm dân sự:** đã được giải quyết tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/6/2020, tại thôn 2, xã Đắk Rlă, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Trần Tuấn A và Phạm Văn H đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt của anh Hà Văn T số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/7/2020, Trần Tuấn A tiếp tục có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt của anh Hà Văn T số tiền 400.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý

kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự quy định

“1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được quyền nhân thân và quyền tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, do lười biếng lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo cùng đối tượng Trần Tuấn A đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần đối với anh Hà Văn T, ép buộc anh Tôn phải đưa cho bị cáo và Trần Tuấn A 2.000.000 đồng thì mới được tiếp tục khoan giếng cho gia đình anh Nguyễn Hữu Q. Do lo sợ nên anh Hà Văn T đã đưa cho bị cáo và Trần Tuấn A trước 1.000.000 đồng và đưa cho Trần Tuấn A thêm 400.000 đồng. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm, trong đó Trần Tuấn A đã bị xét xử tại bản án 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo Phạm Văn H thực hiện hành vi với vai trò là người chủ mưu, rủ rập, lôi kéo Trần Tuấn A cùng thực hiện tội phạm nên cần có sự phân hóa vai trò của bị cáo khi xem xét, lượng khung hình phạt để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo khi trở về địa phương sinh sống trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi thực hiện hành vi vi phạm (bị cáo bỏ trốn), ngày 21/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil ra quyết định truy nã. Ngày 16/8/2021, bị cáo đến Công an huyện Đắk Mil đầu thú. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09/12/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1

Điều 174 của Bộ luật hình sự (bị cáo bỏ trốn), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định truy nã bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: đã được xử lý tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H (tên gọi khác: Cu M) phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/8/2021.

2. Về vật chứng vụ án: đã được xử lý tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

3. Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại bản án số 59/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Công an huyện Đăk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đăk Mil;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh

